

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 10/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lợi;
2. Bà Hà Thị Hải.

Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/ TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số:05/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC T - sinh năm 1987 tại xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu xóm C 2, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T (đã chết) và bà Trần Thị T - sinh năm 1945; Có vợ là Nguyễn Thị T - sinh năm 1987 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt (Danh chỉ bản số: 223 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 29/10/2019).

Bị cáo không bị bắt giữ, hiện nay đang tại ngoại tại xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

- Người bị hại: Anh Phùng Minh Q - sinh năm 1975, Địa chỉ: Khu 6, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn Q - sinh năm:

1986, Địa chỉ: Khu V, Thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T: Bà Bùi Thu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ (Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/9/2019, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe máy từ nhà ở xã S đi đến cửa hàng bán tôn, sắt của gia đình anh Phùng Minh Q ở khu 6, xã H, huyện C. Khi đến nhà anh Q, T gọi người mua hàng, nhưng có tiếng vọng từ trong nhà ra nói “đợi tý”, T liền đi lại bàn uống nước nhà anh Q để chờ, thì T nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại Samsung J7 Prime màu vàng Gold của anh Q để trên bàn uống nước. Do lúc đó không có người nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, T cầm chiếc điện thoại trên, đút vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó T đi ra chiếc xe máy để đi về nhà thì lúc này anh Q từ trong nhà đi ra. T có hỏi anh Q một vài câu về việc mua tôn rồi không mua nữa mà ra về. T đi xe máy về nhà ở khu xóm C 2, xã S. Tại nhà T kiểm tra chiếc điện thoại vừa trộm cắp được thì thấy điện thoại không cài mật khẩu. T liền tháo khay sim của chiếc điện thoại vừa trộm cắp được của anh Q thì thấy có 02 sim Viettel. T tháo 02 sim trên để ở ngăn tủ trong phòng khách nhà mình. Sau đó T mang chiếc điện thoại trộm cắp được đi ra cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động Hoàng Q do anh Hoàng Văn Q - sinh năm 1987, ở khu 9 Thị trấn S (nay là khu V, Thị trấn C) làm chủ cửa hàng để bán. Tại đây T nói dối anh Q đây là điện thoại của T không dùng nữa, nên muốn bán. Anh Q kiểm tra điện thoại thấy không cài mật khẩu nên nghĩ là điện thoại của T nên đồng ý mua với giá là 1.300.000đ, T nhận đủ tiền rồi ra về. Đối với anh Phùng Minh Q sau khi phát hiện mất điện thoại nêu trên đã trình báo Công an huyện Cẩm Khê đến giải quyết.

Đối với T sau khi bán điện thoại, về nhà do ăn năn hối hận về hành vi trộm cắp, nên đã quay lại cửa hàng điện mua bán, sửa chữa điện thoại Hoàng Q để mua lại chiếc điện thoại đã trộm cắp được với giá 1.400.000đ. Sau đó T cầm chiếc điện thoại nói trên đến Công an huyện Cẩm Khê đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp được.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại Samsung J7 Prime màu vàng Gold có số Imei khe 1: 355228082935931; số Imei khe 2: 355229082935939; 02 thẻ sim Viettel; 01 miếng dán màn hình điện thoại trong suốt có nhiều vết rạn.

Ngày 09/9/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã Trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Khê đối với tài sản mà T đã trộm cắp. Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản

trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Khê số: 59 ngày 09/9/2019, kết luận: 01 chiếc điện thoại Samsung J7 Prime, mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng Gold có số Imei khe 1: 355228082935931; số Imei khe 2: 355229082935939, điện thoại đã cũ, không lắp sim, thẻ nhớ có trị giá là: 2.200.000đ.

Do không đồng ý với giá trị Hội đồng định giá đã định giá tài sản nêu trên, T đã có đơn đề nghị định giá lại. Ngày 11/10/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã có yêu cầu định giá lại tài sản. Ngày 17/10/2019 Hội đồng định giá UBND tỉnh Phú Thọ có văn bản trả lời số 05/HĐĐGTS về việc trả lại hồ sơ yêu cầu định giá lại tài sản vì chưa đảm bảo đầy đủ các điều kiện để Hội đồng định giá cấp trên thực hiện định giá lại theo quy định, nên không thực hiện việc định giá lại. Bị cáo T đã nhận văn bản này và không có ý kiến gì.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 46 ngày 25/10/2019, trả lại toàn bộ số tài sản mà bị cáo T đã trộm cắp cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phùng Minh Q. Anh Q đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác đối với bị cáo.

Đối với anh Hoàng Văn Q chủ Cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại Hoàng Q do không biết chiếc điện thoại bị cáo T bán cho anh là điện thoại trộm cắp, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê không đề cập xử lý là phù hợp với quy định định của pháp luật.

Người bị hại anh Phùng Minh Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, anh đã nhận lại tài sản, nên không yêu cầu gì về phần dân sự.

Cáo trạng số: 04/CT-VKS-HS ngày 09/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: xác nhận anh Phùng Minh Q đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 chiếc điện thoại Samsung J7 Prime màu vàng Gold; 02 thẻ sim Viettel; 01 miếng dán màn hình điện thoại trong suốt có nhiều vết rạn do Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê trả; Về án phí: Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T là bà Bùi Thu H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ có quan điểm:

Đồng ý với tội danh Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo cải tạo tại địa phương, để bị cáo có cơ hội sửa, cải tạo trở thành người tốt có ích cho xã hội, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khâu trừ thu nhập vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến gì về Q định truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa tội lỗi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, Q định tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về những căn cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình vào ngày 07/9/2019 lợi dụng sơ hở của gia đình anh Phùng Minh Q, bị cáo đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu vàng Gold trong máy có 02 sim viettel, trị giá 2.200.000đồng. Xét lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*”. Xét thấy:

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm

tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Q, gây mất trật tự trị an ở địa phương, nên cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:* Bị cáo có nhân thân tốt, nhưng bị cáo muốn có tiền tiêu sài, nhưng không chịu kiểm tiền chính đáng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình, nhưng coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, mà tài sản đó được pháp luật bảo vệ. Nên bị cáo phải bị xử phạt tương xứng với hành vi bị cáo gây ra.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ ở quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Người phạm tội đầu thú; Bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba là người có công với cách mạng. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nên khi lượng hình cần xem xét hình phạt đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét thấy, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về điều luật áp dụng và hình phạt, cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập:* Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ” và khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự quy định: “Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước...”. Nhưng qua xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê thì thấy bị cáo T thuộc diện hộ cận nghèo, ở cùng mẹ đẻ, bị cáo đã ly hôn vợ và trực tiếp nuôi hai con nhỏ, không có tài sản riêng, thu nhập thấp. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo là không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Anh Phùng Minh Q đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 chiếc điện thoại Samsung J7 Prime màu vàng Gold; 02 thẻ sim Viettel; 01 miếng dán màn hình điện thoại trong suốt có nhiều vết

rạn, do Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê trao trả là phù hợp, đúng quy định của pháp luật, nên cần xác nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Q nhận đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho UBND xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ, giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xác nhận anh Phùng Minh Q đã nhận lại 01 chiếc điện thoại Samsung J7 Prime màu vàng Gold có số Imei khe 1: 355228082935931; số Imei khe 2: 355229082935939; 02 thẻ sim Viettel; 01 miếng dán màn hình điện thoại trong suốt có nhiều vết rạn, do Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê trả (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 25/10/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Bị cáo, Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Thi hành án hình sự ;
- Chi cục thi hành án DS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng